TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Đình Hoằng

2. Ông Lương Văn Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Đồng Thanh S; sinh năm 1967 tại tỉnh Bắc G, nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: số 189 đường Phạm Văn Đ, tổ 4, phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Thanh B (đã chết) và con bà Ngô Thị D (đã chết); có vợ Trần Thị T, có 04 con. Tiền sự: Không; Tiền án: không. Nhân thân: Ngày 07/01/2019 bị Công an phường Tây S xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000 đồng có hành vi đánh người, đã nộp phạt ngày 10/01/2019. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1997; địa chỉ: 21 Trường S, thôn 3, xã Diên P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 3, xã Diên P, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2022 S có mua 02 lọ thuốc diệt chuột của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán dạo ở ngã tư đường Phan Đình P - Lý Thái T, thành phố P với mục đích để diệt chuột trong nhà. Sau đó, S mang về trộn thuốc diệt chuột với cơm và thịt xay thành 10 cục bả chó, để đi đánh bả bắt trộm chó. Sau khi trộm thành bả chó xong, Đồng Thanh S đã 02 lần thực hiện việc thả bả bắt trộm chó, cụ thể như sau:

- Lần 1 vào ngày 28/9/2022 một mình S điều khiển xe mô tô biển số 82E1-196.47 mang theo 04 cục bả chó đi đến bãi rác dân sinh tại đoạn đường Hoàng S (không rõ địa điểm cụ thể) S bỏ ở đây mục đích để chó ăn vào thì chết. Đến chiều cùng ngày, S quay lại để xem có con chó nào ăn bả chết không thì không thấy chó chết, bả chó và rác cũng được dọn sạch.

- Lần 2 vào ngày 29/9/2022, cũng như lần trước S điều khiển xe mô tô biển số 82E1-196.47 và mang theo 06 cục bả chó cùng 02 vỏ bao xác xắn đi từ rẫy của S tại làng Lang 2, xã Ia D, huyện Ia G, với mục đích đi lòng vòng trên các con đường vắng người để thả bả bắt trộm chó của người dân mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Khi S điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực đường Hoàng S giao nhau với đường vào khu Công nghiệp Diên P, thuộc thôn 03, xã Diên P, TP.Pleiku, S dừng xe quan sát và chọn chỗ với mục đích thả bả để chó ăn vào thì chó chết, để S bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, có anh Nguyễn Ngọc M (sinh năm 1997, trú tại số 21 đường Trường S, thôn 03, xã Diên P, TP.Pleiku) và anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1983, trú tại thôn 03, xã Diên P, TP.Pleiku), đang ngồi uống cà phê ở gần đó, phát hiện và nghi vấn S đánh bả để bắt trộm chó. Nên 2 anh đi đến giữ S lại phát hiện trên xe mô tô của S có 06 cục bả chó, nên các anh khống chế bắt giữ S giao cho Công an xã Diên P giải quyết. Sau đó, Công an xã Diên P chuyển giao S cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 bì nilon màu đen, bên trong có 06 cục không rõ hình dạng, màu xám (trong đó có 01 cục màu trắng) đánh số 2.

- 01 bì nilon màu đen có chứa chất lỏng sệt màu xám (đánh số 1).

- 01 vỏ bao diện (86 x 54)cm, trên bề mặt bao có ghi hiệu NPK 16-16-16.

- 01 vỏ bao diện (84 x 49)cm màu trắng hồng, trên bề mặt có dòng chữ JOLTE2P.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định Trưng cầu Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, giám định chất độc, đối với vật chứng đã thu giữ của Đồng Thanh S.

Tại bản kết luận số 151/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Viện khoa học Hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: *"Trong mẫu chất lỏng màu xám đánh số thứ tự 1 gửi giám định không tìm thấy chất độc;*

Trong 06 cục (không rõ hình dạng; phía trên có cục nhỏ màu trắng, phần bên dưới là cục chất màu xám) đánh số thứ tự 2 gửi giám định đều tìm thấy Natri xyanua (NaCN)".

- Natri xyanua là chất độc với người, gia súc, gia cầm, gây nguy hại cho sinh vật sống và môi trường sinh thái tự nhiên. Liều chết qua đường tiêu hóa là 1mg/kg.

- Natri xyanua không nằm trong danh mục hóa chất cấm. Các hợp chất xyanua nằm trong danh mục hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp (số thứ tự 73, phụ lục II, nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của chính phủ).

Đối với 06 gói cục không rõ hình dạng, màu xám và 01 bì nilon màu đen có chứa chất lỏng sệt màu xám, đều đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Đối với xe mô tô biển số 82E1-196.47, là phương tiện Đồng Thanh S sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đồng Thanh S về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép chất độc" theo quy định tại khoản 1 Điều 311 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đồng Thanh S và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh S phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép chất độc".

Áp dụng khoản 1 Điều 311; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đồng Thanh S với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ bao, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 82E1-196.47 nhãn hiệu YAMAHA Sirius (các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 79/2023 ngày 08/5/2023 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đồng Thanh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đồng Thanh S thừa nhận hành vi bị truy tố, không có ý kiến phản đối về tội danh và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đồng Thanh S nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: khoảng đầu tháng 9/2022 và ngày 29/9/2022, Đồng Thanh S 02 lần điều khiển xe mô tô biển số 82E1-196.47 đem theo tổng cộng 10 cục bả chó đến bãi rác dân sinh tại đoạn đường Hoàng S và khu vực đường Hoàng S giao nhau với đường vào khu Công nghiệp Diên P thuộc thôn 03, xã Diên P, thành phố P thả bả chó, mục đích trộm chó bán lấy tiền tiêu xài thì bị phát hiện, bắt giữ.

[3] Tại bản kết luận số 151/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Viện khoa học Hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: *"Trong mẫu chất lỏng màu xám đánh số thứ tự 1 gửi giám định không tìm thấy chất độc; Trong 06 cục (không rõ hình dạng; phía trên có cục nhỏ màu trắng, phần bên dưới là cục chất màu xám) đánh số thứ tự 2 gửi giám định đều tìm thấy Natri xyanua (NaCN)".*

- Natri xyanua là chất độc với người, gia súc, gia cầm, gây nguy hại cho sinh vật sống và môi trường sinh thái tự nhiên. Liều chết qua đường tiêu hóa là 1mg/kg.

[4] Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, nhưng chỉ vì sống đua đòi buông thả, chỉ muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm chó bằng hình thức bỏ bã chó bằng chất độc xyanua, chất độc xyanua là một chất độc, có khả năng gây chết người với liều lượng rất nhỏ, bản thân bị cáo biết rõ điều này nhưng chỉ vì mục đích tư lợi cho bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ, sử dụng nó để phục vụ cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đồng Thanh S đã phạm vào tội: "Tàng trữ sử dụng trái phép chất độc" theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về chất độc, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 vỏ bao không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 82E1-196.47, qua xác minh thì bị cáo mua của tiệm Honda H bán xe cũ, chưa sang tên. Bị cáo S sử dụng xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh S phạm tội *"Tàng trữ sử dụng trái phép chất độc"*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 311; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đồng Thanh S 01 (một) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ bao.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 82E1-196.47 nhãn hiệu YAMAHA Sirius.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 79/2023 ngày 08/5/2023 giữa Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đồng Thanh S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Pleiku;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu